

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2022/HS-ST**
Ngày: 15/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Như
2. Ông Phạm Quốc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 15/12/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 17/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 76/2022/QĐXXST-HS ngày 24/11/2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 11/TB – TA ngày 05/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản đối với các bị cáo:

1. Trịnh Duy T, sinh năm 1988 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Út C: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 3, ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Tổ 3, ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Duy Xê (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Chuông, sinh năm 1952; Vợ: Chu Thị Thủy; Sinh năm 1991 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 05/8/2014, bị Toà án nhân dân huyện Hón Quản tuyên phạt 4 tháng 24 ngày tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 56/2014/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản. Bị can đã chấp hành xong hình phạt tù và đóng án phí, tuy nhiên bị can tiếp tục phạm tội mới nên chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự.

Ngày 27/6/2016, bị Toà án nhân dân huyện Hón Quản tuyên phạt 8 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 37/2016/HS-ST của Tòa án

nhân dân huyện Hớn Quản. Ngày 03/10/2021, bị can đã chấp hành xong hình phạt tù và đóng án phí; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Hồ Quý T, sinh năm 2003 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, ấp Phổ Lồ, xã An Phú, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Tổ 6, ấp Phổ Lồ, xã An Phú, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Anh Tuấn, sinh năm 1982 và bà Đặng Thị Thu Nga, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Phạm Mạnh T, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 5, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Anh Trần Bảo T, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 5, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Anh Cao Văn Đông, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 5, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Trung P, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 4, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Anh Lê Sỹ T, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, TT Tân khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/5/2022 khi Phạm Minh T đang hát tại quán “Karaoke Diamond” thuộc khu phố 5, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Ngọc T là tiếp viên của quán. Sau đó T dùng tay, chân đánh trúng vào mặt, bụng T gây xây xước nhẹ. Sau khi bị đánh T đi ra quầy nói với Trịnh Duy T là quản lý quán “Em bị khách đánh”, T nói “Ai đánh em”, T chỉ vào anh T lúc này anh T đã đi ra khỏi phòng hát và đang đứng ngoài sân thì T đi ra nói với T “Sao anh đánh lính em, lính em sai gì nói em để em dạy lại, đây là chỗ làm ăn”, T không nói gì, T nói “Mày ngon đánh tay đôi với tao”, nghe vậy T dùng tay

đánh 01 cái trứng vào mặt T, T cầm 01 mũ bảo hiểm đánh 01 cái trứng vào đầu T làm mũ bảo hiểm bị vỡ. Lúc này, Hồ Quý T điều khiển xe ô tô 4 chỗ biển kiểm soát: 93A-237.66 đến để chở T về nhà, khi vừa lái xe tới sân thấy T và T đánh nhau, T xuống xe, mở cửa sau xe lấy 01 con dao bằng kim loại dài 70 cm, cán bằng nhựa dài 23cm, màu đen, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, rộng 3cm chạy đến để chém T. Nhìn thấy T cầm dao, T chạy đến giật con dao trên tay T rồi đi tới vị trí T đứng chém 01 cái trứng vào vai T, tiếp tục chém 01 cái nữa hướng vào người T, T đưa tay phải ra đỡ nên trúng vào giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ của bàn tay phải gây thương tích. Khi T ngã xuống đất, T chạy đến dùng chân đạp 01 cái trứng vào người T. Do được mọi người can ngăn nên T, T không đánh T nữa mà bỏ đi về còn T được đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 277/2022/TgT ngày 22/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương cổ bàn tay phải gãy xương thang trật hờ khớp bàn, đứt cơ khép và duỗi ngón I đã phẫu thuật nối gân, xuyên đinh cố định xương gãy, mất dạng khớp ngón I.

- Sẹo ngón I – II bàn tay phải đến bờ ngoài cổ tay phải kích thước 17x0,3 cm.

- Sẹo sau vai trái kích thước 2x0,2cm gọn, mềm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Phạm Minh T do thương tích gây nên hiện tại là 14% (Mười bốn phần trăm).

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Trịnh Duy T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hồ Quý T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Duy T và bị cáo Hồ Quý T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Duy T mức án 32 -36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hồ Quý T 24-28 tháng tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo T: Gửi lời xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T: Gửi lời xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian địa điểm xảy ra vụ án và T bộ T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khách quan xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/5/2022 khi Phạm Minh T đang hát tại quán “Karaoke Diamond” thuộc khu phố 5, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì xảy ra mâu thuẫn và xảy ra xô xát với chị Nguyễn Ngọc T là nhân viên phục vụ quán karaoke. Sau khi bị đánh chị T đi ra quầy nói với Trịnh Duy T là quản lý về việc T bị đánh thì giữa bị cáo T và anh T xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Lúc này, bị cáo Hồ Quý T điều khiển xe ô tô 4 chỗ biển kiểm soát: 93A-237.66 đến để chờ T về nhà, khi vừa lái xe tới sân thấy T và T đánh nhau, T xuống xe, mở cửa sau xe lấy 01 con dao bằng kim loại dài 70 cm, cán bằng nhựa dài 23m, màu đen, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, rộng 3 cm chạy đến để chém T. Nhìn thấy T cầm dao, T chạy đến giật con dao trên tay T rồi đi tới vị trí T đứng chém 01 cái trúng vào vai T, tiếp tục chém 01 cái nữa hướng vào người T, T đưa tay phải ra đỡ nên trúng vào giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ của bàn tay phải gây thương tích. Khi T ngã xuống đất, T chạy đến dùng chân đạp 01 cái trúng vào người T. Sau đó anh T được đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 277/2022/TgT ngày 22/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Phạm Minh T do thương tích gây nên hiện tại là 14% (Mười bốn phần trăm).

Đối với bị cáo T, với lần phạm tội này bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm nguy hiểm.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Trịnh Duy T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Hồ Quý T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo T, T và người bị hại T đánh nhau xuất phát từ việc mâu thuẫn trong lúc anh T hát có mâu thuẫn với nhân viên phục vụ. Tuy nhiên ban đầu thì giữa bị cáo T và bị cáo T đánh nhau bằng tay không nhưng bị cáo T lại sử dụng dao là hung khí nguy hiểm định chém anh T, sau đó bị cáo T mới cầm dao chém anh T.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn nhưng cũng phải phân tích vai trò cụ thể của từng bị cáo để tương ứng với hành vi và mức độ hậu quả của từng bị cáo gây ra.

Đối với bị T: Do bị cáo T là quản lý tại quán Karaoke nên khi chị T nói bị anh T đánh thay vì hòa giải mâu thuẫn lại thách thức dân đến xô xát bằng tay không và vũ bảo hiểm. Nhưng khi thấy bị cáo T cầm dao thì lập tức lấy dao và chém liên tiếp vào người của anh T gây thương tích 14% thể hiện tính xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác của bị cáo. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích trong vụ án này mặc dù không phải là tình tiết tăng nặng do là tình tiết định khung nhưng bị cáo không chịu sửa đổi, rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án nghiêm khắc dành cho bị cáo và hình phạt bị cáo T phải chịu cao hơn so với bị cáo T.

Đối với bị cáo T khi nhìn thấy bị cáo T và anh T đánh nhau đáng lẽ phải can ngăn nhưng bị cáo lại lấy dao từ xe ô tô mục đích là chém anh T nhưng bị cáo T đã giật giao lại và chém anh T, việc bị cáo T không chém được anh T là do bị cáo T giật dao. Hành vi của bị cáo T đồng phạm với vai trò là người giúp sức (Bị cáo T dùng dao để chém) và tạo thêm tinh thần cho bị cáo T phạm tội. Tuy nhiên hậu quả thương tích gây ra cho anh T là do bị cáo T thực hiện nên hình phạt dành cho bị cáo T thấp hơn bị cáo T.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Đối với bị cáo T: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại, đồng thời bố của bị cáo là người có công với cách mạng được đảng và nhà nước tặng thưởng huân, huy chương, bị cáo là người hưởng chế độ nhiệm chất độc hóa học nên ảnh hưởng phần nào về khả năng nhận thức, đồng thời bị hại T cũng có một phần lỗi vì đánh bị cáo T trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo T: Sau khi vụ án xảy ra, các Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải; bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ông Nội của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết tạm giam bị cáo mà cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản thực hành quyền công tố cho bị cáo T hưởng án treo là phù hợp như nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo T đã bồi thường cho người bị hại T số tiền 130.000.000 đồng, bị cáo T 10.000.000 đồng. Do anh T không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

-01 con dao dài 70cm; có cán bằng nhựa dài 23m, màu đen; lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, rộng 3 cm. Đây là vật chứng vụ án, bị cáo Trịnh Duy T đã sử dụng làm hung khí để gây thương tích cho Phạm Minh T không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe ô tô con biển số 93A-237.66, nhãn hiệu: KIA, màu: Xanh. Qua xác minh xác định, đây là T sản của anh Trịnh Duy Nam giao cho T để đi đón nhân viên. Ngày 12/5/2022, Hồ Quý T sử dụng đến quán “Karaoke Diamond” để chở Trịnh Duy T. Sau đó, T lấy 01 con dao dài 70cm trên xe ô tô đưa cho T sử dụng gây thương tích cho T, anh Nam không biết trên xe ô tô có dao nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đối với xe ô tô trên nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Trịnh Duy T và cho bị cáo Hồ Quý T hưởng án treo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Duy T, và Hồ Quý T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trịnh Duy T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 17/8/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trịnh Duy T trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

-Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Quý T 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Hồ Quý T tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Giao bị cáo Hồ Quý T cho Ủy ban nhân dân xã An Phú, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

6. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 70cm; có cán bằng nhựa dài 23m, màu đen; lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, rộng 3cm.

Vật chứng đã được liệt kê tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản số 005873 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

7. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Duy T, bị cáo Hồ Quý T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

8. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Thanh